TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 – HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 100/2026/QĐST - HNGĐ H*, ngày 23 tháng 03 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 144/2026/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 03 năm 2026 về việc Tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị H, sinh năm 1983; CCCD: 001183006582; địa chỉ: Xóm D, thôn T, xã P, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Đàm Trọng H1, sinh năm 1982, CCCD số: 001082045131; địa chỉ: Xóm D, thôn T, xã P, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 03 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 03 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị H và anh Đàm Trọng H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Giao con chung của vợ chồng là Đàm Ngọc D sinh ngày 15/09/2008 cho chị Đinh Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Đàm Dương L sinh ngày 19/05/2012 cho anh Đàm Trọng H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; cháu Quỳnh A đã trưởng thành, phát triển bình thường nên không yêu cầu xem xét; các bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung đến khi

con chung trưởng thành hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Các bên có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung, công nợ chung: Các bên không đề nghị Toà án giải quyết.

+ Về án phí: Ghi nhận việc chị Đinh Thị H tự nguyện nộp cả 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Sau khi đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0005916 ngày 13/03/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 – Hà Nội, trả lại chị H 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* số tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 12-Hà Nội;
- THADS thành phố Hà Nội;
- UBND xã Phúc Sơn, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Trung